

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 310/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Lương Trung K, sinh năm 1983; địa chỉ: Ô 19 DC45 Khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh B.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy M, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 2 đường P, Phường C, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Lương Trung K và bà Nguyễn Thị Thúy M là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11-KH ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 26/02/2019 và Biên bản hòa giải thành ngày 15/3/2019 và Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, ông Lương Trung K và bà Nguyễn Thị Thúy M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, bà M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lương Thanh B, sinh ngày 21/10/2017; ông K cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi; Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

[3] Trung tâm Hòa giải, đôi thoại tại Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà M và ông K thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Lương Trung K và bà Nguyễn Thị Thúy M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11-KH ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T hết hiệu lực.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy M là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lương Thanh B, sinh ngày 21/10/2017. Ông K cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Bắt đầu thực hiện từ ngày 25 tháng 3 năm 2019.

Ông Lương Trung K có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi bà M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông K chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Trung K và bà Nguyễn Thị Thúy M phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số: 0000263 ngày 15/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND xã T, H.T, Tỉnh T;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Huệ